

Số: 02/2025/QĐCNTTLH

Khánh Hoà, ngày 11 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 463 và Điều 466
Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của:

Chị Cao Thị H, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn LB, xã SB, huyện KS (nay là thôn LB, xã KS), tỉnh Khánh
Hòa.

Và anh Bo Bo Vĩnh C, sinh năm: 1991

Địa chỉ: Thôn LB, xã SB, huyện KS (nay là thôn LB, xã KS), tỉnh Khánh
Hòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng chính sách xã hội

Địa chỉ: Số 169, phố LD, phường HL, quận HM (nay là phường HM), Thành Phố
Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T - Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thành H1

Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội Khánh
Sơn.

(Theo Quyết định số 7300/QĐ-NHCS, ngày 19/9/2019)

Ông Nguyễn Thành H1 ủy quyền cho ông Nguyễn Phước L - Phó Giám đốc
phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội KS. (Giấy uỷ quyền số:
293/NHCSKS-UQ ngày 15/11/2024)

Địa chỉ: Số 8, đường HVT, Tổ dân phố HC, thị trấn TH, huyện KS (nay là
xã KS), tỉnh Khánh Hoà.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 5 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của
chị Cao Thị H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 6 năm 2025 về thuận
tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Cao Thị H, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn Liên B, xã Sơn B, huyện KS (nay là thôn LB, xã KS), tỉnh Khánh Hòa.

Và anh Bo Bo Vĩnh C, sinh năm: 1991

Địa chỉ: Thôn LB, xã SB, huyện KS (nay là thôn LB, xã KS), tỉnh Khánh Hòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng chính sách xã hội

Địa chỉ: Số 169, phố LD, phường HL, quận HM (nay là phường HM), Thành Phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Phước L - Phó Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội KS (nay là xã KS).

Địa chỉ: Số 8, đường HVT, Tổ dân phố HC, thị trấn TH, huyện KS (nay là xã KS), tỉnh Khánh Hòa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 6 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 6 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Chị Cao Thị H, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn LB, xã SB, huyện KS (nay là thôn LB, xã KS), tỉnh Khánh Hòa.

Và anh Bo Bo Vĩnh C, sinh năm: 1991

Địa chỉ: Thôn LB, xã SB, huyện KS (nay là thôn LB, xã KS), tỉnh Khánh Hòa.

- Về con chung: Chị Cao Thị H và anh Bo Bo Vĩnh C có 02 con chung là các cháu Cao Thị Mỹ L1, sinh ngày 18/11/2011 và cháu Cao Vĩnh Chí T, sinh ngày 30/7/2014.

Chị Cao Thị H và anh Bo Bo Vĩnh C thỏa thuận: Chị Cao Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Cao Thị Mỹ L1, sinh ngày 18/11/2011 và cháu Cao Vĩnh Chí T, sinh ngày 30/7/2014.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Cao Thị H và anh Bo Bo Vĩnh C về việc không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Chị Cao Thị H và anh Bo Bo Vĩnh C tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng chính sách xã hội ông Nguyễn Phước L với chị Cao Thị H và anh Bo Bo Vĩnh C thỏa thuận:

Chị Cao Thị H có nghĩa vụ phải trả cho Ngân hàng chính sách xã hội:

Số tiền nợ là 40.026.300 đồng theo Hợp đồng vay vốn số: 6600000729131218, ngày 22/8/2024, thời hạn vay 180 tháng, lãi suất 3%/năm, lãi suất quá hạn 3,9%/năm, thời hạn trả nợ cuối cùng ngày 10/8/2039; trong đó: tiền gốc 40.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 18/6/2025 là: 26.300 đồng và tiền lãi phát sinh sau ngày 18/6/2025 theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng vay vốn cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

Số tiền nợ là 50.086.794 đồng theo Hợp đồng vay vốn số: 6600000731126025, ngày 10/5/2025, thời hạn vay 96 tháng, lãi suất 7,92%/năm, lãi suất quá hạn 10,296%/năm, thời hạn trả nợ cuối cùng ngày 10/5/2033, trong đó: tiền gốc 50.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 18/6/2025 là: 86.794 đồng và tiền lãi phát sinh sau ngày 18/6/2025 theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng vay vốn cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

2. Quy định: Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu Vực - Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- UBND xã KS,
- tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Trương Văn Vương